

VỀ VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA TƯỚNG QUÂN THỜI PHONG KIẾN Ở NHẬT BẢN

NGUYỄN HỒNG VÂN*

Nếu như Nhật Bản thời Cổ đại (thế kỷ IV - 1192) đồng nghĩa với sự tồn tại khá vững chắc về quyền lực của triều đình Thiên hoàng thì những biến động thời kỳ đầu chế độ phong kiến đã làm thay đổi diện mạo xã hội mà trước hết phải kể đến hệ thống chính quyền nhà nước đương thời. Sở dĩ như vậy là bởi hệ quả của biến động xã hội đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc xác lập vị trí, vai trò của các giai tầng đặc biệt là sự nổi lên của tầng lớp quân nhân dẫn tới những thay đổi cơ bản trong hệ thống chính quyền nhà nước. Tiền đề của những thay đổi này đã hình thành trước đó gần thập kỷ, khi dòng họ Minamoto lập nên chính quyền riêng tại Kamakura năm 1184, qua đó không chỉ khẳng định vị thế của tầng lớp quân nhân mà còn đối lập với triều đình Thiên hoàng ở Kyoto. Tầng lớp quân nhân chỉ thực sự xác lập được vị thế vững chắc của mình khi Minamoto Yoritomo được Thiên hoàng phong cho chức hiệu Tướng quân (Shogun) năm 1192, đồng thời chính thức lập nên một chính quyền quân sự gọi là Mạc Phủ (Bakufu). Đây thực chất là chính quyền của tầng lớp Samurai ở Nhật Bản với vị trí, vai trò cao nhất thuộc về Tướng quân. Tuy nhiên, trải qua gần 700 năm dưới thời phong kiến còn cho thấy vị trí, vai trò của Tướng quân không phải bất biến mà luôn biến đổi theo "nhịp điệu" thăng trầm của lịch sử. Vì vậy, để có được cái nhìn tổng quan về vấn đề trên trong phạm vi một bài viết thì việc nghiên cứu qua các thời kỳ lịch sử là cần thiết và hợp lý nhất.

1. Thời kỳ Kamakura (1192 - 1333)

Sự ra đời của chính quyền Mạc Phủ đã mặc nhiên công nhận sự tồn tại của nó cùng với triều đình Thiên hoàng ở Kyoto. Song, điều cần nhấn mạnh ở đây chính là quyền lực thực tế của những người đứng đầu hai tổ chức chính quyền này. Không quá khó để khẳng định rằng chính quyền Mạc Phủ hoàn toàn nằm trong tay Tướng quân với quyền lực vô cùng lớn không chỉ bó hẹp ở Kamakura mà còn vươn ra trong phạm vi cả nước. Nói vậy tức là dù có sức mạnh quân sự song Tướng quân cũng không dám lấn át quyền lực của Thiên hoàng, chí ít là trong thời kỳ đầu của Mạc Phủ Kamakura. Tự chung, có thể thấy dù ít hay nhiều thì cả hai bên đều tận dụng lợi thế của nhau để củng cố vị trí, vai trò của mình. Một khi có được vị trí vững chắc, Tướng quân bước đầu thể hiện vai trò của mình để củng cố và mở rộng quyền hành của Mạc Phủ. Chẳng hạn, Tướng quân Yoritomo đã thiết lập ở Kamakura một tổ chức bộ máy nhà nước phong kiến được điều hành qua nhiều thế hệ. Hơn nữa, tổ chức chính quyền cũng phát triển theo chiều hướng mở rộng thế lực của Tướng quân cho nên hệ thống này nằm dưới sự điều phối và tập trung trong tay người đứng đầu chính quyền. Theo đó, Tướng quân xây dựng một bộ máy chính quyền gồm ba bộ phận chính, là: các cơ quan Samurai Dokoro (có chức năng kiểm soát hoạt động quân sự); Man Dokoro (chức năng hành chính); Monchujo (chức năng toà án). Nhìn chung, hệ thống này tồn tại như một chính quyền riêng giải quyết mọi công việc theo nguyên tắc của những luật lệ cụ thể. Do đó, quyền lực của Tướng quân càng mở rộng thì các cơ quan hành pháp cũng lớn mạnh, phát triển theo

*Nghiên cứu viên, Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á

chiều hướng độc lập với cơ quan của triều đình. Nhìn toàn cục, tổ chức chính quyền của Tướng quân hoạt động ngày càng hiệu quả đến mức được xem như là chính quyền trung ương mà không phải là triều đình ở Kyoto. Trong xu thế đó, hệ thống các quan chức do Thiên hoàng cử đến các địa phương mất hiệu lực, xa rời triều đình và dần phục tùng chính quyền của Tướng quân. Do đó, chính quyền Mạc Phủ ngày càng thu hút được nhiều người tài giỏi trong công việc nhà nước như chính trị, hành chính, luật pháp rời bỏ kinh đô, góp phần vào việc di chuyển quyền lực đến Kamakura. Hơn nữa, các chức vụ quan trọng như chỉ huy quân đội, quản lý đất đai đều do những người thân cận của Tướng quân nắm giữ, vì thế, triều đình hầu như không còn quyền lực ở các địa phương. Như vậy, dưới thời chính quyền của Tướng quân Yoritomo tuy có gặp ít nhiều sự chống đối đó đây song vẫn được hầu hết các thủ lĩnh quân sự và giới quý tộc địa phương ủng hộ. Chính vì có vị trí, vai trò to lớn như vậy nên sự ổn định được duy trì nhưng sau khi ông mất tình thế đột ngột chuyển sang một hướng khác. Bởi không có người kế tục xứng đáng nên vị trí vai trò vốn có của Tướng quân cũng mất cùng với sự ra đi của Yoritomo. Lúc này, quyền lực thực tế của chính quyền Mạc Phủ đã từ tay dòng họ Minamoto chuyển sang dòng họ Hojo với tước vị Nhiếp chính còn Tướng quân chỉ làm vị. Sự giảm sút vị trí, vai trò của Tướng quân đã trở thành cơ hội thuận lợi để triều đình Kyoto can thiệp nhằm giảm uy tín, ảnh hưởng của nó đồng thời nâng cao uy thế cho mình.

Tháng 5 năm 1221, Thái Thượng hoàng Gotoba hạ chiếu tấn công chính quyền Mạc Phủ Kamakura song thất bại chỉ sau không đầy một tháng giao tranh. Trong lịch sử Nhật Bản, sự kiện này được gọi là biến loạn Jokyu đồng thời cho thấy sự tương phản khá rõ về thế lực giữa triều đình và chính quyền Mạc Phủ của Tướng quân. Đó là sự suy yếu của Hoàng gia và thế mạnh đang lên của chính

quyền quân sự. Thật vậy, mặc dù vị trí, vai trò của Tướng quân có giảm sút trước đó, song còn rất nhiều thủ lĩnh quân sự xuất sắc vẫn trung thành tuyệt đối với Tướng quân và đó chính là cơ sở bền vững cho chính quyền Kamakura nói chung, vị trí, vai trò của Tướng quân nói riêng. Sau biến loạn Jokyu vị trí của Tướng quân được nâng lên một bước, không còn "lép vế" quá mức trước các Nhiếp chính dòng họ Hojo như trước kia nữa. Từ đây, Tướng quân có thể tập trung củng cố vị trí, vai trò của mình thông qua việc xây dựng một nhà nước pháp quyền ổn định và mạnh mẽ.

Ngoài mối quan hệ với triều đình luôn giữ phương châm mềm dẻo, thuyết phục hơn là dùng sức mạnh, Tướng quân còn thể hiện vị trí, vai trò của mình qua các chính sách về luật pháp, kinh tế thời bấy giờ. Chẳng hạn như bộ luật Toei ra đời năm 1232 nhằm củng cố, bảo vệ quyền lợi của Mạc Phủ, quan lại phong kiến quân sự, thực chất cũng nhằm củng cố vị trí của Tướng quân mà thôi. Để làm được điều đó, bộ luật này còn hạn chế quyền hành của lãnh chúa phong kiến địa phương, nô dịch nông dân và các giai tầng khác. Tuy vậy, nông dân vẫn được giao ruộng đất để canh tác rồi nộp thuế cho lãnh chúa và Nhà nước. Khi có chiến tranh, một bộ phận nông dân cũng phải tham gia vào lực lượng quân đội của lãnh chúa phong kiến.

Các chính sách của chính quyền Mạc Phủ cũng góp phần làm cho nền kinh tế khởi sắc với sự mở rộng và phát triển của tầng lớp thương nhân, thợ thủ công. Các tầng lớp này đã phát triển thành các tổ chức chung được gọi là Za ở các lãnh địa, đô thị lớn thời bấy giờ. Đương nhiên, để có được thế độc quyền sản xuất và bán ra một sản phẩm nào đó ở một vùng nhất định, họ phải được phép của chính quyền. Đối lại, các tổ chức này phải nộp thuế cho những người bảo vệ mình như lãnh chúa phong kiến, chính quyền nhà nước. Trước cuộc kháng chiến chống Mông - Nguyên xâm lược, Nhật Bản có quan hệ

nhiều mặt về kinh tế, văn hoá với Trung Quốc, theo đó du nhập và ảnh hưởng từ quốc gia này khá sâu đậm. Dễ nhận thấy là nền ngoại thương phát triển kéo theo sự phát triển về văn hoá - xã hội, tôn giáo trong bối cảnh chính quyền Mạc Phủ và Tướng quân đều theo chiều hướng mở rộng các mối quan hệ với nước ngoài. Chính vì lẽ đó, không thể phủ nhận những thành tựu đã đạt được chính là sự tác động, ảnh hưởng tích cực của vị trí, vai trò của chính quyền Mạc Phủ nói chung, của Tướng quân nói riêng.

Trong khi Nhật Bản đang phát triển khá ổn định thì vào thế kỷ XIII, quốc gia này phải hai lần đương đầu với sự xâm lược của quân Mông - Nguyên, lần thứ nhất năm 1274, lần thứ hai năm 1281. Qua hai cuộc kháng chiến chống Mông - Nguyên, kết quả cuối cùng với thắng lợi thuộc về phía Nhật Bản đã cho thấy vai trò tích cực của Tướng quân trong giai đoạn lịch sử này. Thật vậy, trước sự tàn bạo và khắc nghiệt của cuộc kháng chiến, triều đình và Thiên hoàng đương thời lại thể hiện rõ sự nhu nhược và bất lực không đảm nhiệm nổi sứ mạng cứu nước. Điều đó thể hiện trong tâm trạng luôn lo sợ và khuất phục quân xâm lược Mông - Nguyên. Trong khi đó, chính quyền Mạc Phủ và Tướng quân chuẩn bị lực lượng sẵn sàng chiến đấu chống xâm lược bảo vệ đất nước. Rõ ràng, vai trò lãnh đạo quyết định nhất thuộc về Tướng quân và những nhà lãnh đạo của chính quyền Mạc Phủ dẫn tới thắng lợi của Nhật Bản trong các cuộc kháng chiến chống Mông - Nguyên.

Tuy nhiên, sau thắng lợi to lớn đó, chính quyền Mạc Phủ vấp ngay phải rất nhiều khó khăn về kinh tế, bị vắt kiệt trong và sau chiến tranh đã không giải quyết được tức thì. Cùng với đó là những phản ứng chống đối Mạc Phủ lan nhanh trong các giai tầng xã hội. Có thể nhận thấy đây là thời điểm ảnh hưởng vị trí, vai trò của Tướng quân đã ở mức thấp nhất. Để rồi, năm 1331, Thiên hoàng Godaigo cùng các lực lượng chống đối

Tướng quân ngày càng tỏ ra lớn mạnh không ngừng. Hệ quả tất yếu là đến năm 1338, chính quyền Kamakura bị đập tan, dòng họ Hojo bị tiêu diệt cùng với sự sụp đổ của Tướng quân, qua đó chấm dứt thời kỳ Kamakura, một thời kỳ có nhiều tiến bộ về kinh tế và văn hoá.

2. Thời kỳ Muromachi (1334 - 1573)

Sau khi lật đổ chính quyền Mạc Phủ và Tướng quân, Thiên hoàng Godaigo tiến hành những cải cách về kinh tế, chính trị nhằm phục hồi lại vương quyền đã bị các lực lượng đối địch lấn át. Để đạt được điều đó, Thiên hoàng giao chức Tướng quân cho Hoàng tử, các chức quan lại ở địa phương đều do người trong Hoàng tộc và quý tộc thân vương nắm giữ. Chính điều này cùng với những hạn chế trong cải cách đã khiến cho tầng lớp võ sĩ bất bình và mong muốn khôi phục lại chế độ Mạc Phủ.

Lúc bấy giờ, Ashikaga Takauji vốn là một viên tướng của chính quyền Kamakura đã nhân cơ hội này đánh chiếm Kyoto năm 1336, lập một hoàng thân lên ngôi Thiên hoàng, lịch sử gọi là "Bắc Triều". Trong khi đó, Thiên hoàng Godaigo tiến xuống phía Nam Kyoto và lập ra một triều đình mới, lịch sử gọi là "Nam Triều".

Năm 1338, Takauji được triều đình Kyoto phong làm Tướng quân đã thiết lập lên chính quyền Mạc Phủ với đại bản doanh đóng tại Muromachi là một khu vực của Kyoto nên còn gọi là Mạc Phủ Muromachi. Năm 1392, sau cuộc nội chiến kéo dài gần 50 năm, các thế lực phong kiến ở cả Nam và Bắc Triều đều chịu thần phục chính quyền Mạc Phủ của dòng họ Ashikaga, qua đó mọi quyền lực đều tập trung trong tay của Tướng quân. Ví như Tướng quân Yoshimitsu sau khi có được vị trí cao nhất có thể còn đòi được hưởng danh vọng ngang với các bậc đế vương. Chỗ dựa chủ yếu của Tướng quân là tầng lớp lãnh chúa vốn xuất thân từ tầng lớp địa chủ mới đã phát triển thế lực nhanh chóng trong thời kỳ Nam - Bắc Triều và trở thành tầng lớp

phong kiến mới ở địa phương. Thật ra, quyền lực của các Tướng quân Ashikaga không còn tập trung như thời kỳ Kamakura nữa. Sở dĩ như vậy là vì những quan chức ở địa phương trước kia đều thuộc dòng họ Minamoto nhưng nay người được bổ nhiệm không nhất thiết phải thuộc dòng họ hoặc gia nhân của Tướng quân Ashikaga. Hơn nữa, qua thời kỳ Nam - Bắc Triều (1333-1392), không ít người quyền thế ở địa phương ngày càng lớn mạnh chiếm cứ vùng đất rộng lớn để trở thành các đại lãnh chúa hùng cứ một phương. Chính vì lẽ đó, cho dù Tướng quân có quyền quyết định tất cả nhưng vẫn không ngăn được tình trạng cát cứ liên tiếp xảy ra, thậm chí trở thành nội chiến lớn như loạn chiến Onin (1467-1477).

Tuy nội chiến, cát cứ liên miên song khách quan mà nói với một số chính sách, biện pháp của chính quyền Mạc Phủ và Tướng quân đã làm cho nền kinh tế và văn hoá dưới thời Ashikaga có nhiều khởi sắc. Nông nghiệp phát triển cùng với việc áp dụng các kỹ thuật tưới nước, canh tác mới đã tạo nên sự phong phú về chủng loại cây trồng, vật nuôi. Bên cạnh đó, nhờ chính sách khai khẩn đất hoang mà diện tích trồng trọt được mở rộng đáng kể. Cùng với nông nghiệp, thủ công nghiệp và ngoại thương cũng góp phần to lớn trong việc hình thành các đô thị và khu vực buôn bán trong phạm vi cả nước. Kinh tế phát triển cùng quan hệ giao thương mở rộng với Trung Quốc cũng góp phần làm "nở rộ" văn hoá. Nhiều Tướng quân thời Ashikaga không chỉ là những nhà lãnh đạo quân sự và chính trị mà còn là người hâm mộ và thúc đẩy nghệ thuật phát triển. Chẳng hạn như Tướng quân Yoshimitsu (1358-1408) là người khởi xướng việc xây dựng Lầu vàng (Kinkaku) đẹp nổi tiếng cho đến ngày nay.

Cho dù có những bước tiến nhất định trên nhiều lĩnh vực song điều đó cũng không đảm bảo củng cố vững chắc cho vị trí, vai trò của Tướng quân đương thời bởi những mâu thuẫn

xã hội rất lớn nảy sinh. Hệ quả của loạn chiến, cát cứ dẫn đến các cuộc khởi nghĩa nông dân chống lại chúa đất còn giới thương nhân và quân nhân các tỉnh đang dần lấn át thế lực của Tướng quân. Các thế lực quân sự xung đột gay gắt, uy tín của chính quyền Mạc Phủ giảm sút đến mức có thể sụp đổ bất cứ lúc nào. Các cuộc xung đột giữa các lãnh chúa phong kiến lan rộng khắp các địa phương với sự tham gia tích cực của tầng lớp tầng lữ các đền, chùa nhiều khi gây ra áp lực không nhỏ đối với Tướng quân. Chính điều này đã ảnh hưởng lớn tới các chính sách, biện pháp của Tướng quân không cải thiện được đời sống của người dân. Đặc biệt, nông dân là những người chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của nội chiến, cát cứ liên miên khiến đã khốn quẫn lại càng cực khổ hơn trong thời loạn lạc. Hệ quả tất yếu là nông dân không ngừng nổi dậy đấu tranh chống lại Mạc Phủ, lãnh chúa phong kiến và chủ nợ lãi. Đến lúc này, vị trí cũng như quan hệ của Tướng quân phụ thuộc vào một quyền lực chính trị thực sự lúc bấy giờ là dòng họ Hosokawa đại biểu cho giới thủ lĩnh quân sự. Chính vì vậy, các Tướng quân sau đó chỉ đóng vai trò bù nhìn, không có thực quyền và nằm trong vòng quay đối địch giữa các dòng họ không ngừng diễn ra với kết quả là dòng họ này phải nhường quyền lực cho dòng họ khác. Quá trình này diễn ra khắp đất nước cho đến hết thế kỷ XI và kéo dài suốt thời Chiến quốc (1467-1573) với quy mô ngày càng lớn hơn.

Như vậy, những biến động xã hội sâu sắc dẫn đến tới hệ quả là quyền lực của chính quyền trung ương ngày càng suy giảm mạnh mẽ, qua đó, vị trí, vai trò của Tướng quân bị sụt giảm nghiêm trọng bởi những lãnh chúa thuộc dòng họ lớn lấn át quyền lực tướng như bất khả xâm phạm của Tướng quân. Ngự trị trong cả nước là tình trạng bất tuân thượng lệnh được thể hiện rõ nhất ở sự đối lập giữa chính quyền trung ương với các lãnh chúa phong kiến và tầng lữ. Bên cạnh đó, những cuộc khởi nghĩa nông dân từ thế kỷ

XV - XVI tuy không giành được thắng lợi nhưng đã làm cho chính quyền của các Tướng quân vốn đã suy yếu càng suy yếu thêm. Điển hình như cuộc khởi nghĩa của nông dân nổ ra năm 1485 ở tỉnh Yamashiro đã giành được thắng lợi và duy trì phong trào tự trị được gần 8 năm. Tại đây không tồn tại hệ thống quản lý hành chính phong kiến của chính quyền trung ương, tức không có sự hiện diện của quý tộc và quan lại do Tướng quân bổ nhiệm.

Có thể nói rằng, trải hơn một thế kỷ thời Chiến quốc, các Tướng quân vẫn tồn tại nhưng thực quyền ngày càng giảm sút bởi đánh mất vị trí, vai trò vốn có của mình. Thời kỳ này không những làm cho dân chúng cực khổ mà còn gây trở ngại lớn cho sự phát triển xã hội. Chính vì vậy, mong muốn hoà bình, thống nhất đất nước là nhu cầu bức thiết nhất của tất cả các giai tầng trong xã hội. Người mở đầu cho quá trình này là Nobunaga (1543 - 1582) khi ông khởi binh lật đổ Tướng quân cuối cùng của dòng họ Ashikaga, nắm lấy chính quyền trung ương cũng đồng thời chấm dứt thời kỳ Muromachi.

3. Thời kỳ Azuchi - Momoyama (1573 - 1600)

Đây là thời kỳ khá đặc biệt không chỉ bởi thời gian tồn tại ngắn ngủi của nó mà còn bởi những đặc trưng riêng được xem như là sự chuyển tiếp, cầu nối giữa thời kỳ Muromachi và Edo sau này. Bắt đầu từ tên gọi Azuchi là địa danh bên bờ hồ Biwa nơi Nobunaga xây dựng một dinh thự có quy mô lớn và tốn kém tới mức các địa phương thuộc quyền của ông đều phải đóng góp. Momoyama là tên gọi vùng đất cao ở phía Nam kinh đô Kyoto và chính sự kết hợp hai địa danh này để trở thành thời kỳ Azuchi - Momoyama như đề cập ở trên.

Người tiếp tục và hoàn thành cơ bản sứ mạng thống nhất đất nước sau Nobunaga là Hideyoshi (1536 - 1598). Ngoài ra, tên gọi của chính quyền dưới thời kỳ lãnh đạo của hai ông được gọi là Shokuho (cách gọi tắt từ tên của Nobunaga và Hideyoshi). Nắm chính

quyền trong tay, cả Nobunaga và Hideyoshi đều không xưng Tướng quân song trên thực tế vị trí, vai trò của họ không khác gì chức danh Tướng quân như các thời kỳ lịch sử trước đó. Thật vậy, các nhà lãnh đạo chính quyền Shokuho luôn nhân danh Thiên hoàng nhưng Thiên hoàng lại không đứng đầu chính quyền hành pháp phong kiến và không có thực quyền nên ít có cơ hội để can thiệp vào những công việc đại sự của đất nước. Hơn nữa, Thiên hoàng không chỉ bị sức ép từ các thế lực khác mà còn thường xuyên đứng trước những đề nghị đòi phê chuẩn của Nobunaga và Hideyoshi nhằm phục vụ cho mục đích cá nhân của mình. Thiên hoàng không thể không đáp ứng những yêu cầu đó cho nên dù có mệnh lệnh hay nhân danh Thiên hoàng thì trên thực tế Thiên hoàng không có sự lựa chọn nào khác. Qua đó, không khó nhận thấy rõ vị trí, vai trò của Nobunaga và Hideyoshi mới thật sự là những người lãnh đạo đất nước. Với vị thế như vậy, cuộc sống của họ cực kỳ xa hoa, thích phô trương thể hiện qua việc xây dựng nhiều dinh thự, pháo đài sang trọng, cầu kỳ và tốn kém... Về mặt nào đó, họ là đại diện tiêu biểu cho cuộc sống của tầng lớp thống trị thời bấy giờ như giới quân nhân có địa vị, tầng lớp có quyền thế ở đền, chùa, lãnh chúa phong kiến lớn, đại địa chủ. Đây cũng là thời kỳ mà quyền hành thực tế nằm trong tay các thủ lĩnh quân sự của chính quyền Shokuho nên các hoạt động văn hoá với quy mô lớn đều nằm dưới sự chỉ đạo của những con người này. Họ làm như vậy không ngoài mục đích khẳng định vị trí chỉ huy quân sự tối cao, người nhân danh Thiên hoàng cai trị đất nước. Dưới thời Hideyoshi, các lễ hội, tiệc chiêu đãi thường được tổ chức với quy mô lớn ngoài mục đích trên còn nhằm phô trương của cải và quyền lực của mình. Với vị trí, vai trò như các Tướng quân thời hưng thịnh xưa, Hideyoshi thường mở các lễ hội

lớn và là dịp để tiếp đãi Thiên hoàng tại các dinh thự của mình có quy mô không kém gì cung của Thiên hoàng. Qua những đề cập trên cho thấy quyền lực của Hideyoshi lớn đến như thế nào nếu so với vị trí, vai trò của Thiên hoàng thời bấy giờ. Rõ ràng, các nhà lãnh đạo chính quyền Shokuho đã coi mình như Tướng quân, nhân danh Thiên hoàng cai trị đất nước tương tự như chính quyền Mạc Phủ của các thời kỳ lịch sử trước kia.

4. Thời kỳ Edo (1600 - 1868)

Sau khi Hideyoshi mất, thời kỳ ổn định kéo dài không được bao lâu đã bị phá vỡ bởi những mối bất hoà vì tranh chấp quyền lực điều hành đất nước. Tokugawa Ieyasu (1542 - 1616) là người đã mở ra một bước ngoặt trong lịch sử Nhật Bản sau khi đánh bại liên quân của 40 lãnh chúa phong kiến (năm 1600).

Năm 1603, Ieyasu được Thiên hoàng phong chức Tướng quân, mở ra thời kỳ Tokugawa hay còn gọi là thời kỳ Edo theo tên gọi nơi đặt phủ Tướng quân. Việc Ieyasu vấn đề Thiên hoàng phong cho chức hiệu Tướng quân là minh chứng cụ thể phục vụ mục đích hợp thức hoá vị trí, vai trò của mình mà thôi. Bởi lẽ, ai cũng hiểu rằng Tướng quân hầu như toàn quyền quyết định các vấn đề của chính quyền nhà nước, còn quyền lực, vai trò của Thiên hoàng chỉ còn giới hạn trong các nghi lễ có tính chất tượng trưng.

Để dễ bề chi phối và ngăn chặn sự liên kết giữa các lãnh chúa với triều đình nên Tướng quân thi hành biện pháp kiểm soát, khống chế các lãnh địa. Qua đó, chính quyền phân chia các lãnh chúa thành ba bậc địa vị khác nhau để từ đó có chính sách riêng cho phù hợp. Ngoài ra, để hạn chế sức mạnh kinh tế và quân sự của các lãnh chúa ngăn ngừa mối đe dọa cho chính quyền trung ương, năm 1615, Mạc Phủ ban hành bộ luật Bukeshohatto trong đó có điều khoản về chế độ Sankinkotai. Theo chế độ này, hàng năm

các lãnh chúa có nghĩa vụ luân phiên có mặt 6 tháng ở Edo và khi trở về lãnh địa riêng, họ phải để vợ con ở lại Edo để làm con tin. Dưới thời Tướng quân đầu tiên là Ieyasu, chế độ này là tự nguyện nhưng từ năm 1635 trở đi, khi bộ luật Bukeshohatto được sửa đổi thì nó trở thành quy định bắt buộc.

Trong lịch sử Nhật Bản, giai đoạn Gengoku kéo dài không lâu (1688 - 1704) nhưng nó phản ánh rõ nét những thay đổi về kinh tế tác động đến các thiết chế chính trị, xã hội. Những năm tháng hoà bình và ổn định sau khi đóng cửa đất nước (từ năm 1639) đã tạo điều kiện thuận lợi cho nền kinh tế phát triển. Chuyển biến này đã đưa tầng lớp thương nhân thành thị lên vị thế cao hơn trong thực tế đời sống xã hội, mặc dù sự phân chia đẳng cấp vẫn tồn tại. Vấn đề này buộc Tướng quân phải thi hành các biện pháp nhằm củng cố quyền lực tập trung của chính quyền và duy trì vững chắc trật tự phong kiến. Cũng cần kể đến văn hoá thị dân đã có những thành tựu to lớn và đạt đến đỉnh cao, đặc biệt là trong các lĩnh vực văn học, nghệ thuật, giáo dục làm cho đời sống xã hội trở nên phong phú hơn.

Tuy nhiên, từ thế kỷ XVIII, chính quyền của Tướng quân bắt đầu phải đối mặt với nhiều thách thức khó khăn về kinh tế, xã hội như khủng hoảng tài chính, phong trào nổi dậy ủng hộ Thiên hoàng... Chính vì vậy, cần phải có biện pháp xây dựng lại các chính sách của Tướng quân trong đó có việc nâng cao hơn nữa vai trò của Thiên hoàng đã trở thành nhu cầu thiết yếu thời bấy giờ. Chẳng hạn, Tướng quân Sananobu đã đề ra một số biện pháp tích cực để kiểm soát nền tài chính, lựa chọn các quan chức đầu ngành có năng lực, chống nạn tham nhũng, hối lộ, làm ăn gian dối, vô trách nhiệm v.v... Quan chức chính quyền biển thủ công quỹ, tham nhũng đều bị khép vào tội chết hoặc bị đi đày. Thương nhân, người buôn bán nhỏ, chủ đầu

cơ thóc gạo nếu phạm tội cũng bị trừng phạt thích đáng.

Dưới thời kỳ cầm quyền của những Tướng quân như Sadanobu và Nobuaki, tầng lớp thống trị ít nhiều còn giữ được tính thẳng thắn, liêm khiết, công minh trong cai trị đất nước và cuộc sống của họ. Song, đến đầu thế kỷ XIX, cụ thể là từ năm 1812 khi Tướng quân Nobuaki mất, chính quyền Mạc Phủ rơi vào tay Tướng quân Ienari bắt đầu đánh dấu sự suy sụp không cứu vãn nổi của chính quyền Mạc Phủ.

Đến nửa đầu thế kỷ XIX, các nước Châu Âu dùng sức ép với chính quyền Nhật Bản để từng bước nói lỏng chính sách bài ngoại. Trước những thay đổi lớn của tình hình đã bộc lộ những điểm yếu của Tướng quân là không dám tự quyết đoán trong quan hệ đối nội và đối ngoại. Chính vì vậy, Tướng quân đánh mất dần vị trí, vai trò vốn có của mình đối với Thiên hoàng, các lãnh chúa và hầu cận ở trung ương và địa phương. Và lại, sự độc lập về chính trị và kinh tế của các lãnh địa lớn thực tế đã làm giảm quyền lực của Tướng quân và gây khó khăn cho chính quyền trong việc hoạch định chính sách đối nội và đối ngoại. Nhìn chung, các lãnh địa vẫn chịu ảnh hưởng các xu hướng chính trị, văn hoá ở các đô thị lớn như việc học tập các nước phương Tây đã trở thành phong trào. Con đường dẫn đến học tập phương Tây được khuyến khích nhất là dưới thời Tướng quân Yoshimune (thế kỷ XVII) đã đào tạo được một tầng lớp trí thức có học vấn cao với mong muốn đất nước mở cửa để tiếp thu các thành tựu khoa học, kỹ thuật, y học, thiên văn tiên tiến của nước ngoài. Trong khi đó, những người đối lập với Tướng quân lại kêu gọi bài ngoại hoặc thù địch với nước ngoài khiến Tướng quân tỏ ra lúng túng trong việc điều hành quan hệ đối ngoại trong hoàn cảnh rất phức tạp lúc bấy giờ. Tuy nhiên, trước sức ép của phương Tây và giới học giả (đại biểu của tư tưởng cách tân) đã buộc chính quyền Mạc Phủ từng bước nói lỏng chính sách bài

ngoại. Kết quả là việc ký kết các hiệp ước giữa Nhật Bản với các nước Châu Âu và Mỹ cho thấy chính sách bài ngoại đã chấm dứt. Đến lúc này (thập kỷ 60 của thế kỷ XIX) chỉ còn sự đối địch với Tướng quân là tồn tại và phát triển hơn trước. Bên cạnh đó, những cử chỉ nhượng bộ của Tướng quân trong quan hệ với Thiên hoàng cho thấy thế lực của Tướng quân ngày càng suy yếu đến mức không còn kiểm soát được các lãnh chúa địa phương. Cùng với đó là sự bất bình của các giai tầng đối với chính sách "bế quan toả cảng" của chính quyền Mạc Phủ duy trì hơn 200 năm. Đến lúc này, chính quyền của Tướng quân lâm vào tình thế cực kỳ nan giải bởi không còn giành được sự ủng hộ của lực lượng quân nhân nữa. Vị trí, vai trò của Tướng quân hầu như không còn như trước, nếu không muốn nói là đã hết thực quyền, qua đó đánh dấu sự sụp đổ không cứu vãn nổi của chính quyền Mạc Phủ. Thật vậy, đến tháng 7 năm 1866, lực lượng của Tướng quân bị đánh bại khắp nơi khiến cho việc duy trì quyền lực yếu ớt của mình cũng không thực hiện được. Tháng 8 năm 1866, Tướng quân Hitotsubashi Keiki kêu gọi thống nhất nhưng không nhận được bất kỳ sự ủng hộ nào bởi đã mất hoàn toàn vị trí, vai trò lịch sử của mình. Kết quả phải đến là Tướng quân Keiki xin từ chức, một chính quyền lâm thời được thành lập mà không có thành viên nào thuộc dòng họ Tokugawa. Từ năm 1868, Nhật Bản hoàn toàn thuộc quyền cai trị của Thiên hoàng, qua đó, đặt dấu chấm hết về vị trí, vai trò của Tướng quân từ năm 1192 đến năm 1868.

Lời kết

Sự ra đời của chính quyền Mạc Phủ cùng với người đứng đầu là chức hiệu Tướng quân đã mở đầu cho sự xác lập vị trí, vai trò của Tướng quân tồn tại suốt gần 700 năm (1192 - 1868). Hơn nữa, quá trình tồn tại hai hệ thống chính quyền cùng việc xác lập vị trí, vai trò điều hành đất nước của Tướng quân

đã có ảnh hưởng sâu sắc đến tiến trình lịch sử Nhật Bản và tạo nên một đặc trưng riêng của quốc gia này, đồng thời còn để lại dấu ấn đậm nét trong các lĩnh vực đời sống xã hội đương thời.

Chế độ phong kiến Nhật Bản đã trải qua quá trình tồn tại khá lâu dài và nhiều biến động ở một giai đoạn được xem là quá trình phát triển cuối cùng và cao nhất ở Nhật Bản. Ngoài việc tạo ra nét đặc trưng riêng trong lịch sử, có thể nhận thấy vị trí, vai trò của Tướng quân có liên quan tới hầu hết các lĩnh vực của quốc gia phong kiến: kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, quân sự, đối ngoại... Cho dù có những hạn chế mang tính lịch sử song không thể phủ nhận những biến đổi và thành tựu có được trong quá trình cầm quyền của các Tướng quân. Đương nhiên, những chuyển biến đó cũng không ngoài mục đích củng cố vững chắc hơn nữa vị thế của Tướng quân để qua đó xác lập quyền lực và phát triển đất nước. Và lại, việc giữ được vị trí, vai trò của Tướng quân cũng không hề đơn giản mà phải trải qua nhiều thăng trầm mà diễn biến của lịch sử đã minh chứng cho điều đó.

Sự tồn tại của chức vị Tướng quân không chỉ khẳng định một hệ thống quyền lực mà còn đưa đến một hình thức cai trị mới của chính quyền phong kiến Nhật Bản đương thời. Dẫu có những biến động ở một vài thời kỳ nhất định, song nhìn chung Nhật Bản cũng trải qua một thời kỳ lâu dài trong hoà bình, ổn định, có điều kiện thuận lợi để phát triển.

Đương nhiên, trước yêu cầu phát triển xã hội càng cho thấy vị trí, vai trò của Tướng quân cũng dần bộc lộ những hạn chế và mâu thuẫn không thể giải quyết được. Cần lưu ý là tuy có quyền lực thực sự nhưng các Tướng quân không bao giờ có mưu đồ thoán vị ngôi Thiên hoàng cho dù ngôi vị đó và sự tồn tại của Thiên hoàng đều phụ thuộc vào họ. Đây là một đặc điểm quan trọng trong lịch sử Nhật Bản, qua đó thể hiện mối quan hệ tốt giữa chế độ phong kiến dù đang phát triển

hay sắp suy vong với hệ thống chính trị, tư tưởng cũ vốn được thừa nhận như một sức mạnh thần thánh trong các bộ luật. Khi chế độ phong kiến chuyên chế mà các Tướng quân nắm quyền đi đến bước đường cùng của thời kỳ khủng hoảng trầm trọng thì tự bản thân nó tất đưa đến cuộc chuyển giao quyền lực trở lại cho Thiên hoàng qua cuộc cách mạng không thể tránh khỏi. Sở dĩ như vậy là bởi vị trí, vai trò của Tướng quân không còn phát huy và giải quyết được những mâu thuẫn xã hội sâu sắc, giữa cơ cấu kinh tế tư bản chủ nghĩa đã hình thành với quan hệ phong kiến đã lỗi thời. Cùng với đó là phong trào đấu tranh của người dân ngày càng mạnh mẽ và sức ép đòi mở cửa của thực dân phương Tây đã đẩy nhanh hơn nữa sự suy sụp quyền lực của Tướng quân. Cách mạng Minh Trị (Meiji) nổ ra, quyền lực của Thiên hoàng được khôi phục cũng đồng thời cáo chung đối với vị trí, vai trò của Tướng quân trong lịch sử chế độ phong kiến Nhật Bản. Một trang mới đã mở ra cho Nhật Bản bước vào giai đoạn tiếp theo của lịch sử là thời Cận đại (1868 - 1945).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. G. Sansom, *Lịch sử Nhật Bản*, tập I, II, III, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1994, 1995.
2. Phan Ngọc Liên (chủ biên), *Lịch sử Nhật Bản*, Nxb Văn hoá - Thông tin, Hà Nội, 1995.
3. Richard Bowring và Peter Kornicki, *Bách khoa thư Nhật Bản*, Trung tâm Nghiên cứu Nhật Bản, 1995.
4. *Japan: Profile of a nation*, Kodansha International, Tokyo - New York - London, 360p.
5. *Japan a country study*, Ed. By F. M Bunge, Washington: Foreign Area Studied, 1983.
6. John Whitney Hall: *Japan from Prehistory to modern times*, Charles E. Tuttle Company, Tokyo, 397p.
7. Các bài viết liên quan trong Tạp chí Nghiên cứu Nhật Bản và Đông Bắc Á.